

KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU ÂU VỀ ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI MÔ HÌNH KINH TẾ CHIA SẺ VÀ BÀI HỌC THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

LÊ XUÂN TÙNG (*)

Tóm tắt: Cho đến thời điểm hiện tại, trong khuôn khổ châu Âu cũng như trên toàn thế giới nền kinh tế chia sẻ đang thách thức hệ thống pháp lý được thiết lập theo nhiều cách. Nhìn nhận từ những ảnh hưởng của nền kinh tế chia sẻ tới hệ thống pháp lý, trong bài viết này, tác giả sẽ đề cập đến vấn đề tình trạng pháp lý cùng những phương pháp hoàn thiện pháp luật đối với nền kinh tế chia sẻ dưới góc độ so sánh từ 3 quốc gia châu Âu: Vương quốc Anh, Đức, Thụy Sĩ và đưa ra những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Từ khóa: Kinh tế chia sẻ; kinh nghiệm; Việt Nam; hoàn thiện pháp luật.

Abstract: Up to present, the sharing economy is challenging the legal systems within Europe as well as around the world in various ways. Recognizing the effects of the sharing economy on the legal system, in this article, the author mentioned existing legal framework for the sharing economy and methods for improving this system through a comparison of three European countries: the United Kingdom, Germany and Switzerland. Lessons for Vietnam were discussed.

Keywords: Sharing economy; experience; Vietnam; legal improvement.

Ngày nhận bài: 01/10/2020; Ngày sửa bài: 12/12/2020; Ngày duyệt đăng bài: 27/01/2021.

1. Dẫn đề

Những phát triển công nghệ trong thời gian gần đây cùng với tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo điều kiện cho sự lan rộng của internet trong mọi lĩnh vực cuộc sống. Trong bối cảnh đấy, dựa trên các nền tảng, “Kinh tế chia sẻ” (còn được gọi là Kinh tế tiếp cận hay Kinh tế hợp tác) tạo ra một loạt các mô hình kinh doanh hoàn toàn mới⁽¹⁾. Ý tưởng cơ bản đằng sau khái niệm này là sử dụng các nền tảng trực tuyến làm trung gian để tập hợp các nhà cung cấp và người tiêu dùng trong một khoảng thời gian để chia sẻ một số tài nguyên và cung cấp các dịch vụ liên quan. Uber và Airbnb

là những ví dụ nổi bật nhất của các công ty trong nền kinh tế chia sẻ. Đứng dưới giác độ kinh tế, nền kinh tế chia sẻ được coi là có lợi vì nguồn lực khan hiếm được sử dụng hiệu quả hơn và sự cạnh tranh được tăng lên. Một điểm tích cực khác là kinh tế chia sẻ cũng tạo ra những ảnh hưởng tích cực cho môi trường⁽²⁾. Cho đến

(*) Nghiên cứu viên Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.

(1) Milanova V and Maas P (2017), “Sharing Intangibles: Uncovering Individual Motives for Engagement in a Sharing Service Setting”, *75 Journal of Business Research*, 159.

(2) Hatzopoulos V and Roma S (2017), “Caring for Sharing? The Collaborative Economy under EU Law”, *54 Common Market Law Review*, 81.

nay, trong khuôn khổ châu Âu cũng như trên toàn thế giới nền kinh tế chia sẻ đang thách thức hệ thống pháp lý được thiết lập theo nhiều cách. Các công ty nổi bật của nền kinh tế chia sẻ như Uber và Airbnb đã bị xem xét kỹ lưỡng do những tác động mà mô hình kinh doanh gây ra cho các đối thủ cạnh tranh cũng như các cáo buộc cạnh tranh không lành mạnh của họ. Có những cáo buộc các công ty này trốn một số loại thuế, quy định chuyên môn và an toàn và đang chuyển gánh nặng rủi ro sang người tiêu dùng. Nhìn nhận từ những ảnh hưởng của nền kinh tế chia sẻ tới hệ thống pháp lý, trong bài viết này, tác giả sẽ đề cập đến vấn đề tình trạng pháp lý cùng những phương pháp hoàn thiện pháp luật đối với nền kinh tế chia sẻ dưới góc độ so sánh từ 3 quốc gia châu Âu: Vương quốc Anh, Đức, Thụy Sĩ và đưa ra những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

2. Các vấn đề pháp lý trong mô hình kinh tế chia sẻ và giải pháp hoàn thiện pháp luật của một số quốc gia châu Âu

2.1. Hướng tiếp cận mô hình kinh tế chia sẻ và các vấn đề pháp lý của một số quốc gia

Vương quốc Anh là một quốc gia nơi các nhà lập pháp và các bên liên quan đặc biệt quan tâm đến mô hình kinh tế chia sẻ. Chính vì vậy, đã có một loạt các phát triển mới nhằm giúp ngành này vượt qua những thách thức hiện có. Vào tháng 9 năm 2014, Bộ Kinh doanh, Đổi mới và Kỹ năng (BIS) của Vương quốc Anh đã ủy thác việc đánh giá về nền kinh tế chia sẻ của Vương quốc Anh cho Tiến sỹ Debbie Wosskow, người sáng lập mô hình kinh tế chia sẻ khởi nghiệp Love Home Swap. Vào

tháng 11 năm 2014, báo cáo của cô có tiêu đề “Mở khóa kinh tế chia sẻ của Vương quốc Anh” đã được xuất bản (Báo cáo kinh tế chia sẻ)⁽³⁾. Bên cạnh Báo cáo kinh tế chia sẻ, Hiệp hội môi giới bảo hiểm Anh (BIBA) đã đưa ra một hướng dẫn bảo hiểm nhằm giúp vượt qua các rào cản bảo hiểm mà các doanh nghiệp và cá nhân phải đối mặt khi cung cấp hoặc sử dụng dịch vụ chia sẻ kinh tế.

Vào ngày 9 tháng 2 năm 2015, trong bản Báo cáo độc lập được thực hiện bởi Chính phủ⁽⁴⁾, Cơ quan này đã tuyên bố rằng đã điều chỉnh lại Luật hạn chế nhà ở ngắn hạn theo điều 25 của Đạo luật Greater London (General Powers) năm 1973 để cho phép người London tham gia vào nền kinh tế chia sẻ. Vào ngày 6 tháng 3 năm 2015, một tổ chức thương mại mới cho nền kinh tế chia sẻ, Sharing Economy UK (SEUK) đã được thành lập. SEUK là một cơ quan tự nguyện nhằm đại diện cho các doanh nghiệp nền tảng và có mục đích giúp mọi người sử dụng các tài nguyên và giảm lãng phí. Các thành viên bao gồm các công ty lớn như Airbnb, Taskrabbit, Zipcar, Turo.... Chính phủ cũng nhấn mạnh việc cam kết đảm bảo rằng Vương quốc Anh là môi trường tốt nhất trên thế giới để các doanh nghiệp trong mô hình kinh tế phát triển.

Không chỉ các nhà lập pháp và chính phủ Vương quốc Anh phải xem xét rất kỹ

⁽³⁾ Xem tại: https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/378291/bis-14-1227-unlocking-the-sharing-economy-an-independent-review.pdf

⁽⁴⁾ Xem tại: https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/414111/bis-15-172-government-response-to-the-independent-review-of-the-sharing-economy.pdf

lưỡng các vấn đề pháp lý và quy định. Bất kỳ một quốc gia nào khởi động một nền kinh tế chia sẻ cần phải có những đánh giá kỹ lưỡng các vấn đề pháp lý sẽ ảnh hưởng đến cả nhà điều hành và người dùng nền tảng của nó. Thông thường, một nhà điều hành có thể cần điều chỉnh dịch vụ của mình để lường trước những lo ngại pháp lý hoặc quy định cụ thể. Đúc tập trung thực hiện các biện pháp để điều chỉnh cho thuê nhà ở ngắn hạn. Cấu trúc cụ thể của khung pháp lý là tùy thuộc và phù hợp với hoàn cảnh địa phương tương ứng. Mặc dù có sự khác biệt, người ta có thể xác định một xu hướng nhất định đối với việc đưa ra các yêu cầu đăng ký và giới hạn tối đa về thời gian căn hộ có thể được thuê trong năm. Các nền tảng chia sẻ cũng ngày càng đóng vai trò là "trung gian pháp lý" và tham gia vào việc thiết kế và thực thi các yêu cầu quy định, do đó chịu một số trách nhiệm pháp lý.

Về cơ bản, Chính phủ Thụy Sĩ không có ý định cản trở các mô hình kinh doanh mới bằng cách đưa ra các quy định mới hoàn toàn. Thay vào đó, họ xem xét tự do hóa các luật hiện hành để đảm bảo Thụy Sĩ vẫn là một địa điểm kinh doanh hấp dẫn. Trong báo cáo về "Nền kinh tế kỹ thuật số"⁽⁵⁾ ngày 11 tháng 1 năm 2017, Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ đã kiểm tra sự tương thích và sẵn sàng của khung pháp lý Thụy Sĩ đối với các doanh nghiệp kỹ thuật số và xem xét liệu có cần phải ban hành các quy định hay không. Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ đặc biệt chỉ ra rằng các công ty cần có tự do kinh doanh hàng đầu để khai thác các cơ hội số hóa và việc

chuyển đổi kỹ thuật số và không nên bị hạn chế bởi luật pháp hiện hành cũng như bắt buộc phải tuân thủ các quy định mới, sớm và không phù hợp. Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ nhấn mạnh thêm tầm quan trọng của sự phối hợp quốc tế, do nhiều nền tảng trực tuyến đang hoạt động ở cấp độ quốc tế. Mặc dù Chính phủ Thụy Sĩ không thấy cần thiết phải có quy định mới rộng rãi, nền kinh tế chia sẻ đã tiết lộ một số lỗ hổng trong pháp luật hiện hành cần được đào sâu thêm và thực hiện các điều chỉnh có chọn lọc. Tuy nhiên, có một số lĩnh vực mà chính phủ không đồng ý với các khuyến nghị của Báo cáo kinh tế chia sẻ. Chẳng hạn, đề xuất rằng các nền tảng chia sẻ phải tuân theo quy định tuyển dụng lao động ít hơn so với tuyển dụng lao động truyền thống đã bị từ chối.

2.2. Kinh nghiệm của các quốc gia châu Âu trong một số lĩnh vực cụ thể thuộc nền Kinh tế chia sẻ

Lĩnh vực lao động và việc làm

Một trong những câu hỏi pháp lý được thảo luận nhiều nhất hiện nay liên quan đến Nền kinh tế chia sẻ là liệu - từ góc độ an sinh xã hội và luật lao động - nhân viên của nền tảng (ví dụ: tài xế Uber) tự làm việc hay được thuê bởi nhà điều hành nền tảng. Có nhiều hậu quả pháp lý được rút ra từ câu hỏi này. Nhân viên phải tuân theo luật lao động, bao gồm, được nghỉ lễ, được nghỉ ốm và thanh toán cho giờ làm thêm. Hơn nữa, người sử dụng lao động phải thu thập và trả các khoản đóng góp an sinh xã hội.

⁽⁵⁾ Xem tại: <https://www.expertguides.com/articles/sharing-economy-no-need-for-new-regulation-in-switzerland/arvllodw>,

Hai trong số các tài xế của UBER, James Farrar và Yaseen Aslam, đã đưa công ty này ra tòa năm 2016 trong một nỗ lực để được công nhận là nhân viên của Uber theo luật lao động của Anh, thay vì tự làm chủ (*Aslam and Others v Uber BV and Others*)⁽⁶⁾. Phán quyết của Tòa án cho rằng họ nên được xem như là người lao động. Điều này có nghĩa là các tài xế Uber có thể nhận được một số nhưng không phải tất cả các lợi ích và bảo mật công việc của nhân viên thông thường. Tòa án cũng bác bỏ việc Uber sử dụng đặc trưng của công ty để lách luật lao động và cạnh tranh có liên quan của Vương quốc Anh.

Lệnh cấm giấy phép ngăn Uber hoạt động tại London xuất phát từ quyết định của Tòa án năm 2016, nhưng Uber được phép tiếp tục hoạt động trong khi nó kháng cáo quyết định này. Vào tháng 6 năm 2018, một Tòa án ở Luân Đôn đã cấp cho Uber một giấy phép tạm thời mười lăm tháng. Điều này đã được cấp theo một bộ điều kiện rõ ràng mà theo đó cơ quan Giao thông vận tải Luân Đôn cùng cơ quan chức năng sẽ giám sát chặt chẽ và thực thi⁽⁷⁾. Uber đã đồng ý đảm nhận nhiều trách nhiệm của công ty hơn dưới hình thức tự nguyện và tự chủ thay vì xem tất cả các tài xế đều là những người tự làm chủ. Chẳng hạn, Uber đã triển khai một đường dây nóng khiếu nại của khách hàng hai mươi bốn giờ, quy định về nghỉ làm việc bắt buộc và các quy tắc nghiêm ngặt hơn đối với tài xế về kiểm tra y tế. Mặc dù cuối cùng, các nhà chức trách đã quyết định có lập trường cứng rắn hơn đối với Uber, nhưng điều đó

thường chỉ xảy ra sau khi một khoản chi phí lớn phát sinh - cả về chi phí tài chính của các cuộc chiến pháp lý và gây tổn hại lớn cho xã hội.

Từ trường hợp của Uber, đây không phải là vấn đề có thể nhanh chóng hoặc dễ dàng giải quyết bởi các cơ quan quản lý cũng như Tòa án. Công nghệ tiên tiến đã khiến ranh giới pháp lý được mở rộng. Mô hình kinh doanh Uber làm cho nhiều quy tắc và luật truyền thống không thể áp dụng cho các dịch vụ họ cung cấp. Điều này đã gây lo ngại liên quan đến bảo vệ người tiêu dùng cũng như an toàn công cộng. Tuy nhiên, ý tưởng về việc điều chỉnh là tương đối miễn cưỡng đến từ chính phủ và ngành công nghiệp, do những lợi ích rõ ràng mà nó mang lại vì mục tiêu trở thành trung tâm kinh tế chia sẻ hàng đầu của Vương quốc Anh.

Câu hỏi liệu các tài xế Uber có tự làm việc hay hưởng tư cách nhân viên đã bị xử lý tại Tòa án ở các khu vực tài phán như Vương quốc Anh, nhưng chưa có ở Thụy Sĩ. SUVA⁽⁸⁾, một công ty bảo hiểm khu vực công của Thụy Sĩ và nhà cung cấp bảo hiểm chăm sóc sức khỏe hàng đầu của Thụy Sĩ cho nhân viên trong trường hợp tai nạn, đã xem các tài xế Uber đủ điều kiện được coi là người lao động. SUVA đề cập đến các quyết định

⁽⁶⁾ Xem tại: <https://www.supremecourt.uk/cases/uksc-2019-0029.html>

⁽⁷⁾ Xem tại: Smout, A. (2018), "Put on probation, Uber wins London license to avoid ban", *Reuters*, 26 June, <https://www.reuters.com/article/us-uber-britain/put-on-probation-uber-wins-london-license-to-avoid-ban-idUSKBN1JL31G>

⁽⁸⁾ Xem tại: <https://www.euronews.com/2017/01/05/uber-vs-suva-in-swiss-driver-employee-ruling>

liên quan đến các lĩnh vực khác và theo nguyên tắc chung theo đó trình độ tự làm việc phụ thuộc vào mức độ độc lập của nhân viên. SUVA kết luận rằng các tài xế Uber bị ràng buộc bởi các hướng dẫn của Uber và do đó thiếu tính độc lập. Trong báo cáo của mình, Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ cho rằng không có câu trả lời chung cho câu hỏi liệu lực lượng lao động của nền tảng Chia sẻ Kinh tế là tự làm chủ hay làm việc. Các cấu trúc nền tảng và mô hình làm việc khác nhau theo từng trường hợp. Do đó, mỗi nền tảng, tức là mô hình kinh doanh và việc làm của nó, cần được đánh giá riêng.

Lĩnh vực lưu trú du lịch (lưu trú chia sẻ)⁽⁹⁾

Tại Đức, để tránh hoặc giảm thiểu tình trạng thiếu nhà ở, các thành phố nơi nhà ở giá rẻ đặc biệt khan hiếm, đã thực hiện quy định liên quan đến cho thuê ngắn hạn⁽¹⁰⁾. Cụ thể, việc sử dụng độc quyền căn hộ hoặc nhà ở để ở ngắn hạn (được gọi là Zweckentfremdung trong tiếng Đức hay sử dụng sai mục đích) được quy định và sẽ bị cấm (Zweckentfremdungsverbot hay cấm sử dụng sai). Zweckentfremdung xảy ra khi một căn hộ hoặc ngôi nhà được sử dụng cho các mục đích khác ngoài việc sống hoặc để tạo ra nhà ở cho chính mình. Đây là trường hợp khi không gian sống được sử dụng cho thời gian hàng ngày hoặc hàng tuần để phục vụ khách theo mục đích thương mại. Việc áp dụng lệnh cấm sử dụng sai được tạo điều kiện bởi ngưỡng pháp lý dựa trên số ngày hoặc tuần tối đa mỗi năm. Một số bang và thành phố liên bang có đã giới thiệu các giới hạn tối đa như vậy, tuy nhiên, có

những khác biệt đáng kể. Các quy định thường được chia làm ba loại khác nhau: (1) cho thuê ngắn hạn phòng đơn trong căn hộ chính hoặc nhà, (2) cho thuê toàn bộ căn hộ hoặc nhà trong thời gian vắng mặt tạm thời của chủ nhà, và (3) cho thuê ngắn hạn căn hộ thứ cấp.

Trách nhiệm đối với thuế thương mại và thuế giá trị gia tăng cũng được áp dụng cho các chủ nhà tư nhân trên các nền tảng lưu trú trực tuyến, miễn là họ đáp ứng các tiêu chí của luật thuế tương ứng. Tuy nhiên, trách nhiệm đối với thuế thương mại chỉ áp dụng nếu hoạt động cho thuê vượt ra ngoài quản lý tài sản tư nhân. Đặc biệt là trường hợp khi căn hộ được cung cấp theo cách tương quan với một khách sạn. Cũng cần lưu ý rằng đối với thể nhân và các công ty tư nhân, trợ cấp miễn thuế 24.500 euro được áp dụng liên quan đến thuế thương mại. Về nguyên tắc, việc sử dụng chỗ ở cho thuê ngắn hạn cũng phải chịu thuế giá trị gia tăng. Tuy nhiên, phần lớn các chủ nhà tư nhân được hưởng lợi từ quy tắc kinh doanh nhỏ (*Kleiner Unternehmerregelung*). Theo quy tắc này, các doanh nghiệp nhỏ được miễn trách nhiệm đối với thuế giá trị gia tăng, với điều kiện doanh thu trong năm dương lịch vừa qua không vượt quá 17.500 euro và dự kiến sẽ không vượt quá 50.000 euro trong năm tới. Ngoài ra, chủ nhà tư nhân có nghĩa

⁽⁹⁾ Sharing Economy in Germany, *Study of the German Economic Institute in cooperation with DICE Consult*, Federal Ministry for Economic Affairs and Energy.

⁽¹⁰⁾ Xem tại: https://www.researchgate.net/publication/316094932_Caring_for_sharing_The_collaborative_economy_under_EU_law

vụ phải trả thuế du lịch địa phương, bất kể nghĩa vụ của họ liên quan đến thuế thương mại và thuế giá trị gia tăng, với điều kiện chính quyền địa phương không thực hiện bất kỳ giới hạn tối thiểu hoặc miễn thuế giới hạn cho chỗ ở ngắn hạn.

Cần phải đảm bảo rằng các nền tảng trực tuyến có dữ liệu phù hợp với việc thu thuế, chẳng hạn như danh tính của chủ nhà, số tiền đặt qua đêm hoặc doanh thu, để chuyển tiếp dữ liệu này, nếu cần thiết, cho các cơ quan chức năng. Một cách khác để thực thi thuế và nghĩa vụ là giao phó các nền tảng chỗ ở với việc thu tiền và thanh toán. Điều này đặc biệt có liên quan đến việc thu thuế du lịch. Các nền tảng chỗ ở có thể thu thuế từ khách và chuyển chúng cho chính quyền địa phương.

Lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng⁽¹¹⁾

Nền kinh tế chia sẻ cũng đưa ra các câu hỏi liên quan đến các vấn đề bảo vệ người tiêu dùng. Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ cho rằng các mô hình kinh doanh mới không nhất thiết phải tuân theo chế độ điều tiết giống như các mô hình kinh doanh của nền kinh tế hiện tại. Trong trường hợp tăng tính minh bạch của nền kinh tế chia sẻ, chế độ điều tiết thấp có thể phù hợp hơn. Ví dụ, điều này áp dụng cho Uber khi tính minh bạch về giá, đánh giá và xếp hạng của các tài xế dẫn đến thông tin thậm chí tốt hơn và do đó bảo vệ người tiêu dùng.

Trong khi các bên cho thuê lại như trong trường hợp của Airbnb phải tuân thủ các yêu cầu quy định (như nghĩa vụ báo cáo bất kỳ khách trả tiền nào) giống như cách các nhà cung cấp dịch vụ lưu

trú khác phải thực hiện, việc thuê lại thông qua nền tảng nhà ở thách thức luật thuê nhà của Thụy Sĩ. Một mặt, việc cho thuê lại đòi hỏi phải có sự đồng ý của chủ nhà trên cơ sở cá nhân, tuy nhiên, luật thuê nhà của Thụy Sĩ không (chưa) quy định về sự đồng ý của chủ nhà. Mặt khác, việc cho thuê lại như vậy có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến các quyền hợp pháp riêng tư của hàng xóm, chẳng hạn như việc bảo vệ pháp lý hiệu quả đối với tiếng ồn gây ra. Do đó, Hội đồng Liên bang Thụy Sĩ thuyết phục một cuộc kiểm tra chặt chẽ hơn về việc liệu những sửa đổi nhỏ của luật thuê nhà Thụy Sĩ có nên được thực hiện liên quan đến việc cho thuê lại nhiều lần hay không.

Từ góc độ bảo vệ người tiêu dùng, mục tiêu chính là giảm bớt sự bất cân xứng thông tin giữa chủ nhà và khách. Với mục đích này, luật tiêu dùng quy định các nhiệm vụ thông tin mà thương nhân phải tuân thủ khi ký kết hợp đồng với người tiêu dùng thông qua các phương tiện liên lạc từ xa. Tuy nhiên, trong phần lớn các trường hợp cho thuê ngắn hạn, chủ nhà không đủ điều kiện là một thương nhân. Điều này có thể dẫn đến khoảng cách bảo vệ người tiêu dùng. Ngoài ra, các lỗ hổng bảo vệ người tiêu dùng có thể phát sinh trong các lĩnh vực vệ sinh, an toàn và phòng chống cháy nổ. Theo nguyên tắc chung, các yêu cầu pháp lý có liên quan chỉ áp dụng cho các nhà cung cấp thương mại hoặc chỉ được áp dụng vượt quá một ngưỡng nhất định, điều này khó có thể

⁽¹¹⁾ Xem tại: https://www.researchgate.net/publication/316094932_Caring_for_sharing_The_collaborative_economy_under_EU_law

đạt được đối với hầu hết các phòng riêng. Các đề xuất lập pháp cho vấn đề này bao gồm trong đề xuất sửa đổi Chỉ thị về quyền lợi người tiêu dùng (2011/83/EU), được ban hành vào tháng 4 năm 2018, cũng như dự thảo về Chỉ thị về các nền tảng trung gian trực tuyến được trình bày năm 2016 bởi Nhóm nghiên cứu về Luật Dịch vụ Kỹ thuật số. Tăng mức độ bảo vệ người tiêu dùng trong các lĩnh vực vệ sinh, an toàn và phòng cháy chữa cháy cho nhà ở tư nhân tương tự mức áp dụng cho nhà ở thương mại sẽ khiến một số nền tảng rời khỏi thị trường. Một mức độ bảo vệ nhất định cũng có thể được cung cấp bởi các giải pháp bảo hiểm đã được cung cấp tự nguyện bởi một số nền tảng trực tuyến. Nếu các nhà lập pháp tìm cách cung cấp bảo hiểm bắt buộc để bảo vệ người thuê thì cũng nên xem xét về bảo hiểm bắt buộc cho tất cả chỗ ở được thuê tư nhân, bất kể kênh phân phối, để tránh sự biến dạng của cạnh tranh.

3. Bài học tham khảo cho Việt Nam về hoàn thiện hệ thống pháp luật với mô hình kinh tế chia sẻ

Báo cáo của Công ty Nielsen⁽¹²⁾ chỉ ra rằng, kinh tế chia sẻ có tiềm năng lớn để phát triển tại Việt Nam. Vụ Kinh tế - Tổng hợp (Ban Kinh tế Trung ương) cũng từng đưa ra nhận định, kinh tế chia sẻ đang là xu thế mới song hành cùng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trở thành một trong những trụ cột quan trọng của nền kinh tế số, là mối quan tâm hàng đầu của các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam. Bên cạnh những lợi ích được đề cập ở trên, mô hình

kinh tế chia sẻ cũng tồn tại nhiều mối lo ngại cho sự phát triển lâu dài của nó, đặc biệt là các vấn đề pháp lý. Ngày 12 tháng 8 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 999/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ. Việc phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ tạo điều kiện thúc đẩy sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp kinh doanh theo mô hình kinh tế chia sẻ và kinh tế truyền thống; cũng như đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia mô hình kinh tế chia sẻ bao gồm người cung cấp dịch vụ, người sử dụng dịch vụ và doanh nghiệp cung cấp nền tảng; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số và phát triển nền kinh tế số. Từ những kinh nghiệm của các quốc gia châu Âu, một số khuyến nghị sau có thể được áp dụng cho Việt Nam:

Thứ nhất, các Bộ, Ban, ngành tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin và dữ liệu trong công tác điều hành quản lý nhà nước; đồng thời tập trung nghiên cứu, hệ thống hóa, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến Bộ, ngành theo Quyết định số 999/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ. Đối với các mô hình kinh doanh như Grab hay Airbnb, cần phải xác định rõ mô hình kinh doanh cũng như các khía cạnh pháp lý liên quan như thuế, lao động, bảo hiểm... Đồng thời, các cơ quan chức năng cần ban hành những chính sách để tạo

⁽¹²⁾ Xem tại: <https://www.nielsen.com/vn/vi/insights/article/2014/kinh-doanh chia-se/>

điều kiện và hỗ trợ các doanh nghiệp truyền thống chuyển đổi hình thức kinh doanh; hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ trong nước phát triển tạo lập các nền tảng số, hỗ trợ chuyển đổi số, số hóa ở cấp độ doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế. Các cơ quan cần quan tâm đến việc xây dựng môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các hoạt động kinh tế chia sẻ và truyền thống. Thêm vào đó, cần phải tận dụng tối đa tài nguyên nhưng phải đảm bảo các tiêu chuẩn phù hợp với từng lĩnh vực ngành nghề kinh doanh cụ thể và người cung cấp dịch vụ phải có trách nhiệm đảm bảo tiêu chuẩn được đề ra.

Thứ hai, cần nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phòng ngừa thất thoát thuế, lẫn tránh thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong Bộ luật Dân sự, Luật Thương mại điện tử, Luật Doanh nghiệp... cùng các văn bản hướng dẫn thi hành, theo đó hướng tới mục tiêu đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia mô hình kinh tế chia sẻ bao gồm người cung cấp dịch vụ, người sử dụng dịch vụ và doanh nghiệp cung cấp nền tảng.

Thứ ba, làm rõ và có quy định cụ thể mối quan hệ giữa tài xế đối với các nền tảng công nghệ như Grab hay Be. Theo hợp đồng mà các tài xế cung cấp có thể thấy quan hệ giữa họ với Grab là quan hệ hợp tác, hợp đồng môi giới. Tiên lệ quốc tế từ kinh nghiệm của Anh, Thụy Sĩ như phân tích ở trên từng khẳng định loại

hình vận tải tương tự như Grab và Uber là đơn vị kinh doanh vận tải, không phải đơn vị cung cấp tư vấn môi giới. Và mối quan hệ giữa Uber và tài xế là mối quan hệ giữa đơn vị sử dụng lao động với người lao động.

Thứ tư, tận dụng cơ hội của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, bắt kịp xu hướng chung của thế giới. Đồng thời, nhanh chóng cải thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tạo thuận lợi cho việc mở rộng phạm vi các sáng kiến kinh doanh, đào tạo nhân lực, kết nối giữa các bên tham gia hệ sinh thái, thu hút vốn đầu tư. Chương trình xây dựng Chính phủ điện tử cần đặc biệt đẩy nhanh với cơ sở hạ tầng thông tin, nhất là xây dựng hệ thống dữ liệu mở, thông suốt để phục vụ quản lý nhà nước đối với mô hình kinh tế chia sẻ⁽¹³⁾.

4. Kết Luận

Cách triển khai mô hình kinh doanh “Kinh tế chia sẻ” tương đối đơn giản vì về cơ bản, nhà điều hành cần thiết lập và duy trì một nền tảng trực tuyến và khiến nó trở nên hấp dẫn cho nhiều ngành công nghiệp khác nhau. Tuy nhiên, các ví dụ của Uber và Airbnb cho thấy rằng việc tham gia vào một thị trường được kiểm soát chặt chẽ, chẳng hạn như vận tải hoặc chỗ ở, đưa ra những thách thức pháp lý cũng như sự đánh giá từ những người tham gia thị trường. Hơn nữa, nền kinh

¹³ Xem: <http://egov.chinhphu.vn/xay-dung-chinh-phu-dien-tu-hoan-thien-khung-phap-ly-dong-bo-xay-dung-nen-tang-cong-nghe-a-NewsDetails-37789-14-186.html>

tế chia sẻ đã làm cho khoảng cách giữa người sử dụng lao động so với nhân viên hoặc nhà cung cấp so với người tiêu dùng dần trở nên mờ nhạt hơn⁽¹⁴⁾. Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ tại Việt Nam đã được Thủ tướng phê duyệt, là một cột mốc đánh dấu sự nhìn nhận chính thức rằng, kinh tế chia sẻ là một mô hình kinh doanh hợp pháp và có nhiều tiềm năng phát triển. Các cơ sở pháp lý qua đó cũng cần được hoàn thiện sớm với sự tham khảo kinh nghiệm từ các quốc gia đi trước cùng tình hình thực tiễn trong nước, tạo điều kiện cho hoạt động của các doanh nghiệp kinh tế chia sẻ tại Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Burcin Bozdoganoglu (2017), "Tax Issues Arise From a New Economic Model: Sharing Economy", *International Journal of Business and Social Science*, Volume 8, August 2017.
2. Hatzopoulos V and Roma S (2017), "Caring for Sharing? The Collaborative Economy under EU Law", *54 Common Market Law Review* 81.
3. M Freedland (2016), "The "Deane Review of Self-employment"", *Institute of Employment Rights*, March 2016:- <http://www.ier.org.uk/blog/deane-review-self-employment>.
4. Milanova V and Maas P (2017), "Sharing Intangibles: Uncovering Individual Motives for Engagement in a Sharing Service Setting", *75 Journal of Business Research* 159.

5. Owyang, Jeremiah (2016), *Collaborative Economy Spreadsheets: Funding, Industry Stats, Brand Deployments*.

6. Smout, A. (2018), "Put on probation, Uber wins London license to avoid ban", *Reuters*, 26 June, <https://www.reuters.com/article/us-uber-britain/put-on-probation-uber-wins-london-license-to-avoid-ban-idUSKBN1JL31G>

7. Tourismus-Statistik-Verordnung (2002), *Tourism Statistics Ordinance*, as amended by Federal Gazette II No. 24/2012.

8. https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/414111/bis-15-172-government-response-to-the-independent-review-of-the-sharing-economy.pdf

9. <http://egov.chinhphu.vn/xay-dung-chinh-phu-dien-tu-hoan-thien-khung-phap-ly-dong-bo-xay-dung-nen-tang-cong-nghe-a-NewsDetails-37789-14-186.html>

10. <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/cac-mo-hinh-kinh-te-chia-se-noi-bat-tren-the-gioi-va-van-de-dat-ra-voi-viet-nam-301338.html>

11. <https://www.nielsen.com/vn/vi/insights/article/2014/kinh-doanh-chia-se/>

⁽¹⁴⁾ Owyang, Jeremiah (2016), *Collaborative Economy Spreadsheets: Funding, Industry Stats, Brand Deployments*.